

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **284/2020/HS-ST**
Ngày: 30-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Châu Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Văn Hiệp;

2/ Ông Nguyễn Phước Hải.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Điền – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 294/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 329/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Minh H, sinh năm: 1991 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố X, phường XT, thành phố LK, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở: Khu phố Y, phường HA, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Trình độ học vấn: 0/12 (biết đọc, biết viết do được học lớp học tình thương). Nghề nghiệp: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Giới tính: Nữ. Con ông Nguyễn Văn M (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim D (Đã chết); bị cáo chưa có chồng, có 01 người con sinh năm 2017. Tiền sự: Không. Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 02/3/2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử và tuyên phạt 07 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, theo Bản án hình sự phúc thẩm số 16/2010/HSPT (Ngày 16/9/2015, chấp hành xong hình phạt tù nhưng hiện nay chưa chấp hành xong số tiền thu lợi bất chính bị tuyên buộc nộp để sung công quỹ Nhà nước). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/7/2020 đến ngày 31/7/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1952; địa chỉ: Khu phố X, phường TBH, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người làm chứng: Phạm Tấn T, vắng mặt.

Người chứng kiến: Nguyễn Thanh Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Minh H là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Khoảng 20 giờ ngày 22/7/2020, H nảy sinh ý định đi mua ma túy đá (Methamphetamine) để sử dụng nên H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Click, màu đen, biển số 61B1-492.XY đi đến địa bàn huyện C, thành phố Hồ Chí Minh gặp và mua ma túy đá được cất giấu trong đoạn ống hút nhựa hình tam giác hàn kín hai đầu của đối tượng nam tên “Bánh bò” (hiện không xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú) với số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng rồi đem về cất giấu trong phòng trọ của H để dành sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/7/2020, H cầm đoạn ống hút nhựa hình tam giác hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy đã mua của đối tượng “Bánh bò” trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô hiệu Honda Click, màu đen, biển số 61B1-492.XY đi tìm nơi để sử dụng. Khi H điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường thuộc khu phố Y, phường HA, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thuộc Công an tỉnh Bình Dương phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy thuộc Công an thành phố T và Công an phường HA đang tuần tra thấy nghi vấn nên yêu cầu H dừng xe để kiểm tra thì phát hiện H có hành vi cất giấu 01 (một) đoạn ống hút nhựa hình tam giác hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và H xác định đó là ma túy đá H tàng trữ để sử dụng nên lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị Minh H về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ vật chứng, gồm: 01 (một) đoạn ống hút nhựa hình tam giác hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (đã được niêm phong theo quy định của pháp luật); 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, màu xanh đen, có sim số 0868.008.XYZ, số Imei: 359417096551XYZ và 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Click, màu đen, biển số 61B1-492.XY, số khung 349792, số máy 0049879.

Ngày 30/7/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương có Kết luận giám định số 478/MT-PC09 kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 (một) đoạn ống hút nhựa hàn kín được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Thị Minh H, chữ ký cán bộ niêm phong Phan Thị Hồng N và hình dấu đỏ của Công an phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương là ma túy, có khối lượng 0,1071 gam, loại Methamphetamin. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,0686 gam, loại Methamphetamin (đã được niêm phong). Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định này Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, màu xanh đen, có sim số 0868.008.XYZ, số Imei: 359417096551XYZ, quá trình điều tra xác định: Điện thoại trên là tài sản cá nhân của H không liên quan đến hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy của H nên ngày 31/7/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một đã lập biên bản giao trả cho H theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 155 ngày 31/7/2020 (bút lục số 66-67).

Đối với xe mô tô hiệu Honda Click, màu đen, biển số 61B1-492.XY, quá trình điều tra xác định: Xe mô tô trên là của bà Nguyễn Thị C. Sau khi mua xe, bà C cho anh Nguyễn Thái T sử dụng xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại (anh T là con ruột của bà C). Ngày 23/7/2020, Nguyễn Thị Minh H mượn xe mô tô trên của anh T đi công việc và sau đó thực hiện hành vi tàng trữ ma túy nhưng anh T và bà C không biết.

Do đó, ngày 30/7/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả lại xe mô tô trên cho bà Nguyễn Thị C theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 148 ngày 30/7/2020 (bút lục số 62-65).

Đối với đối tượng nam tên “Bánh bò” đã bán ma túy cho H để sử dụng nhưng do quá trình điều tra không xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Cáo trạng số 295/CT-VKS-HS ngày 03/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Thị Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần luận tội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn ống hút nhựa hàn kín được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Thị Minh H, chữ ký cán bộ niêm phong Phan Thị Hồng N và hình dấu đỏ của Công an phường HA, thành phố T, tỉnh Bình Dương có khối lượng sau giám định là 0,0686 gam, loại Methamphetamin.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 23/7/2020, trên đoạn đường thuộc khu phố Y, phường HA, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thuộc Công an tỉnh Bình Dương phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy thuộc Công an thành phố T và Công an phường HA đang tuần tra thì phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị Minh H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có khối lượng 0,1071 gam, loại Methamphetamin để nhằm mục đích sử dụng. Do vậy hành vi mà bị cáo thực hiện đã

đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm hình sự khác. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án nhưng chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội mới với lỗi cố ý. Đây là tình tiết tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ phạm tội cũng như tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) đoạn ống hút nhựa hàn kín được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Thị Minh H, chữ ký cán bộ niêm phong Phan Thị Hồng N và hình dấu đỏ của Công an phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương có khối lượng sau giám định là 0,0686 gam, loại Methamphetamin là tang vật trong vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Minh H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 23/7/2020 đến ngày 31/7/2020.

3. Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Thị Minh H, cán bộ niêm phong Phan Thị Hồng N và hình dấu đỏ của Công an phường HA, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Bên trong có 01 đoạn ống hút chứa tinh thể màu trắng là Methamphetamin trọng lượng sau giám định 0,0686 gam theo kết luận giám định số 478/MT-PC09 ngày 30/7/2020.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 023.21 ngày 05/11/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Châu Giang